

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH V PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2020
“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Trường Út – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh V Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1981

Nơi cư trú: TDP Tân Chiền, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh V Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng V, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn Lan Hùng, xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh V Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 28/7/2020 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Chị và anh V kết hôn ngày 18/11/2019, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Quán. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê nhà ở thị trấn Lập Thạch làm ăn. Quá trình vợ chồng chung sống được hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bắt

đồng quan điểm sống nên từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Tháng 7/2020, vợ chồng sống ly tH và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên xin được ly hôn anh V.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Trọng V là bị đơn, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh đều cố tình vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại UBND xã Văn Quán và gia đình anh V; hiện anh V đi làm ăn, nhưng vẫn thường xuyên về nhà về nhà tại thôn Lan Hùng, xã Văn Quán. Các lần Tòa án báo gọi anh V, Cơ quan Thừa phát lại đều giao thông báo, giấy triệu tập, thông báo hòa giải đến gia đình anh V và gia đình đã thông báo cho anh V, nhưng anh V vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nH dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nH và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị H được ly hôn anh V; về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do chị H không đề nghị giải quyết nên không xem xét; về án phí, chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nH và gia đình “Xin ly hôn”. Bị đơn là anh Nguyễn Trọng V có địa chỉ tại xã Văn Quán, huyện Lập Thạch nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với anh V nhưng anh V cố tình vắng mặt không đến tòa. Tòa án đã tiến hành thông báo và niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại địa phương nơi anh V cư trú và giao cho gia đình anh V, nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Cuộc hôn nH giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Trọng V là cuộc hôn nH hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm

sống nên từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau. Tháng 07/2020 chị H và anh V sống ly tH và cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay.

Xét tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh V mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nH không đạt được. Anh V cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết việc chị H có đơn xin ly hôn anh, như vậy phần nào thể hiện anh V không có nguyện vọng và biện pháp hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Do vậy đề nghị của chị H xin ly hôn anh V là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nH và Gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung, con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh V vắng mặt nên không có lời khai và đề nghị của anh, khi nào anh có mặt và yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức thì khởi kiện để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí Hôn nH và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nH và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Cho chị Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn anh Nguyễn Trọng V.

Về con chung, con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị H không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nH và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0007818 ngày 31/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị H có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Anh V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch
- THA Lập Thạch.
- UBND xã Văn Quán
- Các đương sự
- Lưu hai bản.

Trần Hữu Lực

